UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10152 /STC-KHĐT V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 30/9/2026	*An Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

- Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2026 toàn tỉnh **16.103.904 triệu đồng,** tăng **2.953.230 triệu đồng** so với ngày 29/9/2026, đạt tỷ lệ như sau:

+ Đạt 55,74% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (28.892.404 triệu đồng, bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 12.788.500 triệu đồng.

+ Đạt 57,69% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 11.809.305 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: Giải ngân 1.714.207 / 2.603.571 triệu đồng, đạt tỷ lệ 65,84%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước: 619.613 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: Giải ngân 890.938 / 2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 40,43%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước: 121.994 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: Giải ngân 1.804.319 / 6.038.552 triệu đồng, đạt tỷ lệ 29,88%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước: 31.912 triệu đồng.

- Sở Xây dựng: Giải ngân 4.035.204 / 5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 69,34%, giá trị giải ngân tăng so với kỳ trước: 1.484.312 triệu đồng.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 08 đơn vị gồm:

- Ngân hàng chính sách, tăng 442.761 triệu đồng.

- Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang, tăng 7.522 triệu đồng.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, tăng 6.231 triệu đồng.

- Sở Xây dựng, tăng 1.484.312 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông, tăng 619.613 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT, tăng 121.994 triệu đồng.

- Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, tăng 492 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang tăng 31.912 triệu đồng

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 42 đơn vị gồm:

Ô Lâm (76 triệu đồng); An Phú (336 triệu đồng); Ba Chúc (55 triệu đồng); Hòn Đất (3.107 triệu đồng); Kiên Lương (25 triệu đồng); Vĩnh An (1.246 triệu đồng); Phường Tô Châu (489 triệu đồng); Khánh Bình (172 triệu đồng); Cần Đăng (350 triệu đồng); Phường Châu Đốc (78 triệu đồng); Thạnh Lộc (42 triệu đồng); Thạnh Mỹ Tây (38 triệu đồng); Mỹ Thuận (455 triệu đồng); Gò Quao (829 triệu đồng); Vĩnh Hòa (99 triệu đồng); Đặc khu Phú Quốc (196.326 triệu đồng); Hội An (59 triệu đồng); Bình An (831 triệu đồng); Sơn Kiên (1.275 triệu đồng); Đông Hưng (30 triệu đồng); Phường Long Phú (49 triệu đồng); Óc Eo (879 triệu đồng); Phường Long Xuyên (2.908 triệu đồng); Vĩnh Tuy (1.774 triệu đồng); Đông Thái (5.337 triệu đồng); An Cư (120 triệu đồng); Châu Thành (1.799 triệu đồng); Phường Bình Đức (3.295 triệu đồng); Giang Thành (55 triệu đồng); Tây Phú (12 triệu đồng); Long Kiến (104 triệu đồng); Phường Vĩnh Thông (5.908 triệu đồng); Phú Hữu (1.980 triệu đồng); Phường Hà Tiên (1.934 triệu đồng); Long Điền (9 triệu đồng); Phường Mỹ Thới (335 triệu đồng); Thoại Sơn (798 triệu đồng); Tân An (918 triệu đồng); Bình Giang (1.941 triệu đồng); Tây Yên (160 triệu đồng); Sơn Hải (35 triệu đồng); Vĩnh Điều (2.126 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 06 đơn vị gồm:

Ngân hàng chính sách; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 83 đơn vị gồm:

Ô Lâm; Kiên Hải; Phường Vĩnh Tế; An Phú; Vĩnh Hậu; Đông Hòa; Hòa Điền; Phường Tịnh Biên; Ngọc Chúc; Ba Chúc; Hòn Đất; Bình Thạnh Đông; Kiên Lương; Hòa Thuận; Vĩnh Thuận; Vĩnh An; Phường Tô Châu; Khánh Bình;

Vĩnh Bình; Phú Hòa; Tân Hiệp; Tân Hội; An Châu; Vĩnh Phong; Cần Đăng; Cô Tô; Phường Châu Đốc; An Biên; Vân Khánh; Thạnh Lộc; Phường Thới Sơn; Phường Tân Châu; Châu Phong; Bình Hòa; Cù Lao Giêng; Chợ Vàm; Vĩnh Thạnh Trung; Châu Phú; Thạnh Mỹ Tây; Phường Rạch Giá; Thạnh Hưng; Phường Chi Lăng; Mỹ Thuận; Vĩnh Trạch; Thạnh Đông; Gò Quao; Định Mỹ; Vĩnh Hòa; Đặc khu Phú Quốc; Nhơn Mỹ; Nhơn Hội; Phú Lâm; Vĩnh Gia; Phú Tân; Định Hòa; Núi Cấm; Hòa Lạc; Hội An; Bình An; Mỹ Đức; Bình Mỹ; Phú An; Sơn Kiên; Bình Sơn; Tri Tôn; Đông Hưng; Phường Long Phú; Óc Eo; Xã Mỹ Hòa Hưng; U Minh Thượng; Đặc khu Thổ Châu; Vĩnh Xương; Phường Long Xuyên; Vĩnh Tuy; Đông Thái; An Cư; Châu Thành; Phường Bình Đức; Giang Thành; Tây Phú; Long Kiến; Phường Vĩnh Thông; Phú Hữu.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 06 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Hội nông dân tỉnh - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Văn phòng Tỉnh ủy - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Vườn quốc gia U Minh Thượng - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu